

Số: 61/2025/QĐST-HNGĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 17 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 và Điều 85 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 57/2025/TLST-VHNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Ông Lê Văn D, sinh năm 1995; thường trú: Thôn Cẩm S, xã Phú Hòa H, tỉnh Đắk Lắk; tạm trú: Tổ M, khu phố N, phường Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Nguyễn Thị Như Ph, sinh năm 1999; thường trú: Thôn Liên Th, xã Sơn T, tỉnh Đắk Lắk; tạm trú: Tổ H, khu phố N, phường Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Lê Văn D và bà Nguyễn Thị Như Ph có thời gian tìm hiểu sau đó tiến đến hôn nhân và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa P, huyện Tây H, tỉnh Phú Yên (nay là xã Sơn Th, tỉnh Đắk Lắk) theo Giấy chứng nhận kết hôn số 47, ngày 15/3/2024. Trong quá trình chung sống, ông D và bà Ph có 01 con chung tên Lê Việt A, sinh ngày 11/4/2024. Ngày 25/4/2025, ông D và bà Ph có đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Theo Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25/7/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh, ông D và bà Ph đã thỏa thuận được các vấn đề theo đơn yêu cầu.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25/7/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Lê Văn D và bà Nguyễn Thị Như Ph thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Giao con chung tên Lê Việt A, sinh ngày 11/4/2024 cho ông Lê Văn D trực tiếp nuôi dưỡng.

- *Về cấp dưỡng nuôi con:* Bà Nguyễn Thị Như Ph không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Lê Văn D và bà Nguyễn Thị Như Ph đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người đang trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình: Ông Lê Văn D và bà Nguyễn Thị Như Ph phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0003655 ngày 15/7/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- UBND xã Sơn Th, tỉnh Đắk Lắk;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Bích Hạnh

